

Bản án số: 37/2024/HS-ST
Ngày 22-10-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Thành Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trịnh Thị Mai Phương

Ông Phạm Thanh Giản

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Dung - Thư ký Toà án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Bùi Đình Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần - Tại nhà tạm giữ Công an quận D, thành phố Hải Phòng; Tòa án nhân dân quận D xét xử sơ thẩm công khai, theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý 34/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 273/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Anh D, sinh ngày 19 tháng 3 năm 1992 tại Hà Nam. Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân C và bà Trần Thị N; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Tiền án, tiền sự: có 03 tiền án:

Bản án số 60/2011/HSST ngày 15/11/2011, Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/02/2013 (chưa được xóa án tích).

Bản án số 64/2013/HSST ngày 25/9/2013, Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 14/3/2015 (chưa được xóa án tích).

Bản án số 82/2013/HSST ngày 29/10/2015, Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt ngày 15/01/2023 (chưa được xóa án tích).

Nhân thân: có 02 bản án: Bản án số 67/2008/HSST ngày 21/10/2008, Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bản án số 52/2008/HSST ngày 12/12/2008, Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 67 ngày 21/10/2008 bị can phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/5/2010 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/5/2024, đến ngày 23/5/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Hoàng Văn N; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Chị Phạm Thị Hồng T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ ngày 16/5/2024, Lê Anh D đi bộ đến khu vực phường T, quận H, thành phố Hải Phòng để tìm xe ôm chở đi mua ma túy về sử dụng. Tại đây D gặp một người đàn ông không quen biết làm nghề xe ôm đang ngồi chờ khách, D đi đến nhờ người đàn ông này chở đi mua ma túy thì người này đồng ý. Người đàn ông này điều khiển xe mô tô (D không nhớ loại xe và biển kiểm soát) chở D đi từ phường Trại Chuối, quận Hồng Bàng đến một ngõ trong khu vực dự án Anh D thuộc tổ dân phố T, phường Anh D, quận D, thành phố Hải Phòng được khoảng 200m thì người đàn ông bảo D xuống đi bộ ra chỗ viên gạch màu đỏ ven đường cách đó khoảng 5m để lấy ma túy và để tiền lại đó. D đi đến cầm viên gạch lên lấy 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng rồi để lại số tiền 200.000 đồng dưới viên gạch. D cầm túi ma túy vừa mua trong lòng bàn tay trái rồi đi ra chỗ người chở xe ôm thì người này bảo D đi bộ ra ngoài đường trước, người này đi ra sau. Khi D đang đi bộ ra đường Phạm Văn Đồng, tổ dân phố T, hương Anh D, quận D, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Công an quận D yêu cầu kiểm tra, D đã thả túi ma túy đang cầm ở trong lòng tay trái xuống mặt đường cách vị trí D đứng khoảng một mét thì bị lực lượng Công an bắt giữ cùng tang vật

Tại Bản kết luận giám định số 603/KL-KTHS ngày 20/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: “Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,24 gam, là loại Heroine (Heroin)”

Tại cơ quan điều tra, Lê Anh D khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Về vật chứng: Lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong số 603MT/PC09, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận D quản lý.

Đối với người đàn ông chở D đi mua ma túy vào ngày 16/5/2024, quá trình điều tra chưa xác định được căn cước lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận D tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 30/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận D đã truy tố Lê Anh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Lê Anh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Anh D với mức án từ 6 năm đến 6 năm 6 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì điều kiện kinh tế khó khăn. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 603MT/PC09 chứa ma túy còn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận D, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

[2.1] Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/5/2024, tại tổ dân phố T, phường A, quận D, thành phố Hải Phòng, Lê Anh D bị bắt quả tang khi đang cất giữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,24 gam loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, vi phạm Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2.3] Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận D đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi tệ nạn ma túy gây tác hại cho sức khỏe con người, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và là tác nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Mặc dù bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử, trong đó có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà cứ ra tù thì bị cáo lại phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo, bắt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian tương đối dài mới có tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy: Điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Hiện Chi cục thi hành án dân sự quận D đang quản lý 01 phong bì niêm phong số 603MT/PC09 chứa ma túy còn lại sau giám định. Xét thấy, số vật chứng ma túy liên quan đến việc phạm tội, là vật cấm lưu hành nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy trên.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Lê Anh D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Xử phạt bị cáo Lê Anh D 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/5/2024.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 603MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận D;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an Q.D;
- Cơ quan THAHS quận D;
- PV06; PC 10;
- Chi cục THADS quận D;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Bị cáo;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Tòa án TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thành Ngọc